

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2026-2030

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 về việc phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa giai đoạn 2021-2030; số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2026-2030, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 về việc phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 về việc phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030; số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030 thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương làm cơ sở để các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo đồng bộ, kịp thời, quyết liệt và hiệu quả.

- Các nhiệm vụ triển khai Kế hoạch phải đảm bảo tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với công tác năng suất, chất lượng trong công tác chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã có hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tăng cường áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và đầu tư trang thiết bị máy móc ... góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, góp phần phát triển nền kinh tế của tỉnh theo hướng bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026-2030

- Hỗ trợ từ 15 đến 20 tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn (tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế...), quy chuẩn kỹ thuật; chứng nhận hệ thống quản lý; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Hỗ trợ 05 tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng, áp dụng hoặc chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá thuộc danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực và đặc sản tỉnh Lai Châu; thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn...).

- Hằng năm, tổ chức từ 01 đến 02 khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn hóa, năng suất chất lượng, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, sở hữu trí tuệ và ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ cho đội ngũ công chức và cán bộ lãnh đạo, quản lý của tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và người lao động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng

- Kịp thời cụ thể hóa cơ chế, chính sách, các giải pháp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất chất lượng phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh.

- Nghiên cứu, tham mưu ban hành quy định về nội dung chi, mức chi từ ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, trong đó có

nội dung hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

2. Thông tin, tuyên truyền về năng suất, chất lượng

- Đẩy mạnh phổ biến, hướng dẫn áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Tổ chức, triển khai các hình thức thông tin, truyền thông để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về năng suất, cải tiến năng suất, nâng cao năng suất, chất lượng, các kinh nghiệm điển hình cải tiến, nâng cao năng suất, chất lượng đến các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Phổ biến và cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, rào cản kỹ thuật trong thương mại cho các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và cá nhân liên quan.

- Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các hoạt động của Giải thưởng chất lượng quốc gia.

3. Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn hóa, năng suất chất lượng, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, sở hữu trí tuệ và ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ cho đội ngũ công chức và cán bộ lãnh đạo, quản lý của tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và người lao động.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo để phổ biến, giới thiệu về các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ; các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và các cơ quan có liên quan hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các khóa đào tạo trong khuôn khổ các chương trình đào tạo hàng năm của Tổ chức Năng suất Châu Á và các khóa đào tạo khác của các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế, khu vực, quốc gia.

4. Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh

- Hướng dẫn, hỗ trợ áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng; đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố.

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc, áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh. Thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh...

- Hỗ trợ chứng nhận sản phẩm, hàng hóa; chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

5. Tăng cường năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

- Hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng, công bố và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở; hỗ trợ áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và từng bước thiết lập nền tảng tiêu chuẩn hóa phục vụ phát triển sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Đẩy mạnh cơ chế thừa nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp ở các cấp độ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ các nguồn: nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm được giao cho Sở Khoa học và Công nghệ, nguồn kinh phí của tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình.

- Việc lập dự toán ngân sách hàng năm và quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai Kế hoạch, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

- Thông tin tuyên truyền và vận động doanh nghiệp tham gia Kế hoạch.
- Hằng năm thống kê, tổng hợp nhu cầu đào tạo; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu áp dụng, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh và một số nội dung khác có liên quan phù hợp với tỉnh; điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với thực tế và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi thẩm quyền, chức năng quản lý nhà nước được giao. Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch này và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu báo cáo trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

3. Các Sở: Công Thương; Nông nghiệp và Môi trường; Y tế; Xây dựng; Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu hỗ trợ của tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã; chủ trì đề xuất, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật có liên quan.
- Tuyên truyền, vận động và đề xuất các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực quản lý tham gia Kế hoạch.
- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo theo yêu cầu về hoạt động nâng cao năng suất chất lượng.

4. UBND các xã, phường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tình hình thực tế của từng địa phương, lồng ghép nội dung thực hiện Kế hoạch này vào các kế hoạch nhiệm vụ có liên quan.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc phạm vi quản lý; đề xuất, vận động lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia Kế hoạch; gắn kết các hoạt động kinh tế xã hội của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, Vx3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Thanh Hải